| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BẢO THẮNG**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 26/2022/QĐST-HNGĐ | *Bảo Thắng, ngày 10 tháng 6 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 25/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Trần Tiến D - Sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn P, xã X, huyện B, tỉnh L.

Chị Lê Thị M - Sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn P, xã X, huyện B, tỉnh L.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Tiến D và chị Lê Thị M đều trình bày: Anh, chị đăng ký kết hôn ngày 05/01/2007, tại Uỷ ban nhân dân xã Yên Hưng, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Anh, chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách không hòa hợp, luôn bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên vợ chồng hay xẩy ra cãi chửi nhau, thiếu sự tôn trọng nhau, cuộc sống không hòa thuận, hạnh phúc. Anh, chị đã sống ly thân từ cuối năm 2017 đến nay, không còn quan tâm đến nhau, anh chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, vì vậy anh Dũng và chị Minh đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Trần Tiến D và chị Lê Thị M đều xác nhận quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Trần Ngọc H, sinh ngày

04/8/2001 và cháu Trần Ngọc Thùy D, sinh ngày: 16/5/2008, hiện tại cả hai cháu đều phát triển bình thường. Khi ly hôn cháu Trần Ngọc H đã đủ 18 tuổi nên anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết. Còn cháu Thùy Dương thì anh chị thỏa thuận để chị Lê Thị M được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, và giáo dục cháu Trần Ngọc Thùy D cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Dũng không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung của anh Dũng và chị Minh là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Anh Trần Tiến D và chị Lê Thị M thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Tiến D và chị Lê Thị M. Quan hệ hôn nhân giữa anh Trần Tiến D và chị Lê Thị M chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao cháu Trần Ngọc Thùy D, sinh ngày: 16/5/2008 cho chị Lê Thị M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Trần Tiến D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Trần Tiến D không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Anh Trần Tiến D và chị Lê Thị M mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AC/0002937 ngày 18/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Anh Trần Tiến D và chị Lê Thị M đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Đương sự (2);
- UBND xã Yên Hưng, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;
- Lưu HS,TQĐ,VP.

**THẨM PHÁN**

**Trần Bích Thủy**